

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 10/5/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3063/TTr-SGTVT ngày 30 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 19 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, 01 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)¹.

¹ Tra cứu toàn bộ nội dung thủ tục hành chính tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>

Điều 2. Giao Sở Giao thông vận tải xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính, gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 10/6/2024.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH THANH HÓA

(kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

Sửa đổi 01 TTHC được ban hành tại Quyết định số 2760/QĐ-UBND ngày 25/7/2016 về việc công bố thủ tục hành chính đã được chuẩn hóa nội dung lĩnh vực Đường bộ và lĩnh vực Đăng kiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa; Sửa đổi 09 TTHC được ban hành tại Quyết định số 3386/QĐ-UBND ngày 26/8/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải; Sửa đổi 03 TTHC được ban hành tại Quyết định số 2772/QĐ-UBND ngày 15/7/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục TTHC được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải; Sửa đổi 06 TTHC được ban hành tại Quyết định số 1004/QĐ-UBND ngày 26/3/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục TTHC được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi
	<i>Lĩnh vực: đường bộ</i>					
1	Cấp giấy phép lái xe quốc tế (2.001002.000.00.H56)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành	- Lệ phí : 135.000đồng/lần cấp (đối với trực tiếp, qua bưu chính) - Lệ phí: 115.000 đồng/lần cấp (đối với trực	- Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy	- Mẫu đơn, tờ khai - Căn cứ pháp lý - Lệ phí trực tuyến được áp dụng khi

			chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvuc.ong.thanhhoa.gov.vn (toàn trình khi có hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải)	tuyên, áp dụng đến hết ngày 31/12/2025);	định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; - Thông tư số 01/2021/TT- BGTVT ngày 27/01/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT- BGTVT ngày 06/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT- BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 05/2024/TT- BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ	TTHC được triển khai trực tuyến - Mẫu đơn, tờ khai - Căn cứ pháp lý - Lệ phí trực tuyến được áp dụng khi TTHC được triển khai trực tuyến
2	Cấp lại giấy phép lái xe quốc tế (1.002300.000.00 .00.H56)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		- Lệ phí : 135.000 đồng/lần cấp (đối với trực tiếp, qua bưu chính) - Lệ phí: 115.000 đồng/lần cấp (đối với trực tuyến, áp dụng đến hết ngày 31/12/2025);		

					<p>trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của</p>	
--	--	--	--	--	---	--

					<i>một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</i>	
3	Đôi, cấp lại chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trường hợp Cơ sở đào tạo đã cấp Chứng chỉ không còn hoạt động. (2.000769.000.00.00.H56)	Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (toàn trình 	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/5/2011 của Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 06/2011/TT-BGTVT ngày 07/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận 	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai; - Cách thức thực hiện - Căn cứ pháp lý

					<p>tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</p> <p>- Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/5/2011 của Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.</p>	
4	Cấp mới giấy phép lái xe (1.002835.000.00.00.H56)	10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch và trả giấy phép lái xe sau khi người đạt kết quả kỳ sát hạch đã hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe	<p>1. Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại các cơ sở đào tạo giấy phép lái xe.</p> <p>2. Cơ sở đào tạo lập hồ sơ của các cá nhân nộp về: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm</p>	<p>- <i>Lệ phí</i> : 135.000 đồng/lần cấp (đối với trực tiếp, qua bưu chính).</p> <p>- <i>Lệ phí</i>: 115.000 đồng/lần cấp (đối với trực tuyến, áp dụng đến hết ngày 31/12/2025);</p> <p>- <i>Phí sát hạch</i>:</p> <p>+ Đối với thi sát hạch lái xe các hạng xe A1, A2, A3, A4: <i>Sát hạch lý thuyết</i>:</p>	<p>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư</p>	<p>- Trình tự thực hiện</p> <p>- Thành phần hồ sơ</p> <p>- Mẫu đơn, tờ khai</p> <p>- Căn cứ pháp lý</p>

			<p>Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa)</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (toàn trình</p>	<p>60.000 đồng/lần, Sát hạch thực hành: 70.000 đồng/lần; + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): Sát hạch lý thuyết: 100.000 đồng/lần, Sát hạch thực hành trong hình: 350.000 đồng/lần, Sát hạch thực hành trên đường giao thông: 80.000 đồng/lần, Sát hạch lái xe ô tô bằng phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông: 100.000 đồng/lần.</p>	<p>số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát</p>	
--	--	--	---	--	--	--

					<p><i>hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</i></p> <p><i>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</i></p>	
5	<p>Cấp lại giấy phép lái xe (1.002820.000.00.00.H56)</p>	<p><i>- Trường hợp cấp lại Giấy phép lái xe bị mất, còn thời hạn sử dụng hoặc quá hạn sử dụng dưới 3 tháng: + Sau thời gian 02 tháng</i></p>	<p><i>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28</i></p>	<p><i>- Phí sát hạch lái xe: + Đối với thi sát hạch lái xe các hạng xe A1, A2, A3, A4: Sát hạch lý thuyết: 60.000 đồng/lần, Sát hạch thực hành: 70.000 đồng/lần; + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô</i></p>	<p><i>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</i></p>	<p><i>-Trình tự thực hiện -Thành phần hồ sơ -Thời gian thực hiện; - Mẫu đơn, tờ khai; - Phí, lệ phí -Căn cứ</i></p>

		<p>kể từ ngày nộp đủ hồ sơ, chụp ảnh và nộp lệ phí theo quy định, nếu không phát hiện giấy phép lái xe đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch, thì được cấp lại giấy phép lái xe;</p> <p>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày được xét cấp lại giấy phép lái xe, Sở Giao thông vận tải thực hiện cấp lại giấy phép lái xe và trả giấy phép lái xe khi người lái xe đã hoàn thành</p>	<p>Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, phố Thanh Hóa)</p>	<p>(hạng xe B1, B2, C, D, E, F): Sát hạch lý thuyết: 100.000 đồng/lần, Sát hạch thực hành trong hình: 350.000 đồng/lần, Sát hạch thực hành trên đường giao thông: 80.000 đồng/lần, Sát hạch lái xe ô tô bằng phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông: 100.000 đồng/lần.</p> <p>- Lệ phí cấp giấy phép lái xe: 135.000 đồng/lần</p>	<p>- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC</p>	pháp lý
--	--	--	--	--	---	---------

		<p>nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe; trường hợp không cấp lại giấy phép lái xe thì phải trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>- Trường hợp cấp lại Giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng; Giấy phép lái xe bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 3 tháng trở lên: 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch và trả giấy phép lái xe sau khi người đạt kết quả kỳ sát hạch đã hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe.</p>			<p>ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p>	
--	--	---	--	--	---	--

6	Đôi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp (1.002809.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (toàn trình) 	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí : 135.000 đồng/lần cấp (đối với trực tiếp, qua bưu chính) - Lệ phí: 115.000 đồng/lần cấp (đối với trực tuyến, áp dụng đến hết ngày 31/12/2025); 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27/01/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai; - lệ phí - Căn cứ pháp lý
7	Đôi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp (1.002801.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công 	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 135.000 đồng/lần 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý

8	Đôi giấy phép lái xe quân sự do Bộ quốc phòng cấp (1.002804.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).	- Lệ phí: 135.000 đồng/lần	hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;	- Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý
9	Đôi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp (1.002796.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		- Lệ phí: 135.000 đồng/lần		- Trình tự thực hiện; Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý
10	Đôi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam (1.002793.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		- Lệ phí: 135.000 đồng/lần		- Trình tự thực hiện; Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý

					<i>biên xe máy chuyên dùng;</i> <i>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến</i>	
11	Cấp giấy chứng nhận đăng ký, biên số xe máy chuyên dùng lần đầu (1.002030.000.00.00.H56)	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ, viết giấy hẹn kiểm tra: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ; - Thời hạn kiểm tra: không quá 05 ngày kể từ ngày viết giấy hẹn; trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Địa chỉ trực tuyến: 	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí 200.000 đồng/ lần/ phương tiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thực hiện; - Mẫu đơn tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

		ngoài địa phương cấp đăng ký: thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị; - Thời hạn cấp giấy chứng nhận đăng ký, biên số: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký.	https://dichvuc.ong.thanhhoa.gov.vn (Một phần)		<i>đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</i> - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.	
12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký, biên số xe máy chuyên dùng có thời hạn (2.000872.000.00	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ, viết giấy hẹn kiểm tra: 01 ngày làm việc kể từ ngày	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ	- Lệ phí 200.000 đồng /lần/ phương tiện.	- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	- Trình tự thực hiện; - Mẫu đơn tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

	.00.H56)	<p>nhận được hồ sơ;</p> <p>- Thời hạn kiểm tra: không quá 05 ngày kể từ ngày viết giấy hẹn; trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký: thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị;</p> <p>- Thời hạn cấp giấy chứng nhận đăng ký, biên số: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp</p>	<p>hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (Một phần)</p>	<p>quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy</p>	
--	----------	--	---	---	--

		xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký.			<i>chuyên dùng.</i>	
13	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng (1.001919.000.00.00.H56)	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (toàn trình)	- Lệ phí 70.000 đồng /lần/ phương tiện.	- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023	- Trình tự thực hiện; - Mẫu đơn tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

					<i>của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</i>	
14	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng (1.001896.000.00.00.H56)	- Trường hợp thay đổi các thông tin liên quan đến chủ sở hữu (không thay đổi chủ sở hữu); Giấy chứng nhận đăng ký hoặc biển số bị hỏng; + Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định;	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvuc	- Lệ phí đổi giấy đăng ký kèm theo biển số: 200.000 đồng/lần/phương tiện; - Lệ phí đổi giấy đăng ký không kèm theo biển số: 50.000 đồng /lần/phương tiện; - Lệ phí đóng lại số khung, số máy: 50.000 đồng/lần/phương tiện.	- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng; - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận	- Trình tự thực hiện; - Mẫu đơn tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

		<p>+ Cấp đổi biển số: trong thời gian không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định.</p> <p>- Trường hợp cải tạo, thay đổi màu sơn:</p> <p>+ Thời hạn kiểm tra hồ sơ, viết giấy hẹn: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ;</p> <p>+ Thời hạn kiểm tra: 05 ngày kể từ ngày viết giấy hẹn; trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ</p>	<p>ong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>		<p><i>tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</i></p> <p><i>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</i></p>	
--	--	--	---------------------------------------	--	--	--

		<p>ngày nhận được văn bản đề nghị.</p> <p>+ Thời hạn cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký.</p>				
15	<p>Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất (2.000847.000.00.00.H56)</p>	<p>- Thời hạn Sở thực hiện đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Giao thông vận tải: 02 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ;</p> <p>- Thời hạn</p>	<p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi,</p>	<p>- Lệ phí cấp lại giấy đăng ký kèm theo biển số: 200.000 đồng/lần/phương tiện.</p> <p>- Lệ phí cấp lại giấy đăng ký không kèm theo biển số: 50.000 đồng /lần/phương tiện;</p>	<p>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Thông tư số</p>	<p>- Trình tự thực hiện;</p> <p>- Mẫu đơn tờ khai;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		<p>đăng tải: 15 ngày;</p> <p>- Thời hạn cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký: 3 ngày làm việc kể từ ngày hết thời gian đăng tải</p>	<p>phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvuc.ong.thanhhoa.gov.vn (toàn trình)</p>		<p>05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p>	
16	<p>Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố. (2.000881.000.00.00.H56)</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ, viết giấy hẹn kiểm tra: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ;</p> <p>- Thời hạn kiểm tra: không quá 05 ngày kể từ ngày viết giấy hẹn; trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký: thời</p>	<p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvuc.ong.thanhhoa.gov.vn (Một</p>	<p>- Lệ phí cấp giấy đăng ký không kèm theo biển số: 50.000 đồng /lần/phương tiện;</p>	<p>- Trình tự thực hiện;</p> <p>- Mẫu đơn, tờ khai</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>	

		<p>hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị;</p> <p>- Thời hạn cấp giấy chứng nhận đăng ký, biển số: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký</p>	phân)			
17	<p>Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở tỉnh khác, thành phố trực thuộc trung ương (1.002007.000.00.00.H56)</p>	<p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>	<p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công</p>	Không	<p>Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên</p>	<p>- Trình tự thực hiện;</p> <p>- Mẫu đơn, tờ khai</p> <p>- Căn cứ pháp lý</p>

			<p>tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (Một phần)</p>		<p>dùng;</p> <p>- Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái</p>	
18	<p>Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến (1.001994.000.00.00.H56)</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ, viết giấy hẹn kiểm tra: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ; - Thời hạn kiểm tra: không quá 05 ngày kể từ ngày viết giấy hẹn; trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết</p>	<p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Địa chỉ trực</p>	<p>Lệ phí cấp giấy đăng ký kèm theo biển số: 200.000 đồng /lần/phương tiện;</p>	<p>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số</p>	<p>- Trình tự thực hiện;</p> <p>- Mẫu đơn tờ khai;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		ngoài địa phương cấp đăng ký: thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị; - Thời hạn cấp giấy chứng nhận đăng ký, biển số: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký.	tuyên: https://dichvuc.ong.thanhhoa.gov.vn (Một phần)		<i>điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</i> - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.	
19	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng (1.001826.000.00	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại	Không	- Thông tư số 22/2019/TT- BGTVT ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ	- Mẫu đơn tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

	.00.H56)	định	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (Toàn trình)</p>	<p>Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng;</p> <p>- <i>Thông tư số 05/2024/TT- BGTVT</i> ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái</p>	
--	----------	------	---	---	--

II. Thủ tục hành chính bãi bỏ

Bãi bỏ 01 TTHC tại Quyết định số 2760/QĐ-UBND ngày 25/7/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố thủ tục hành chính đã được chuẩn hóa nội dung lĩnh vực Đường bộ và lĩnh vực Đăng kiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL, quy định việc bãi bỏ
	<i>Lĩnh vực: đường bộ</i>		
1	1.001970.000.00.00.H56	Cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng	Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái